

*** Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu:**

Câu 1. Vì sao Vua Hùng nổi giận, đày An Tiêm ra đảo hoang ?

- A. Vua Hùng không yêu mến An Tiêm
- B. Vua Hùng cho rằng An Tiêm không chăm chỉ.
- C. Vua Hùng hiểu lầm lời nói của An Tiêm.

Câu 2. Đàn chim bay qua đã thả gì xuống đảo ?

- A. Loại hạt xanh thẫm. B. Loại hạt đen nhánh. C. Loại hạt đỏ.

Câu 3. An Tiêm nghĩ gì khi nhặt và gieo trồng loại hạt do chim thả xuống?

- A. Loại hạt màu đẹp thì hoa màu đẹp.
- B. Thứ quả này chim ăn được nhưng người không ăn được.
- C. Thứ quả này chim ăn được thì người ăn được.

Câu 4. Vì sao Mai An Tiêm khắc tên mình vào quả, thả xuống biển, nhờ sóng đưa vào đất liền ?

- A. Vì Mai An Tiêm nhớ vua cha, muốn dâng quả ngon lên vua cha.
- B. Vì Mai An Tiêm khắc chữ đẹp.
- C. Vì Mai An Tiêm trồng nhiều dưa nên không ăn hết.

Câu 5. Theo em, Mai An Tiêm là người thế nào?

.....
.....

Câu 6. Xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp:

học sinh

viết bài

bông hoa

đỏ rực

tặng

xinh xắn

cúi xuống

chăm ngoan

a) Từ ngữ chỉ sự vật:

b) Từ ngữ chỉ hoạt động:

c) Từ ngữ chỉ đặc điểm:

Câu 7. Đặt dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong mỗi câu sau:

a) Mẹ em nhờ cô bắt sâu tưới nước cho cây hoa hồng.

b) Hoa lan hoa huệ đua nhau khoe sắc.

Câu 8. Viết một câu giới thiệu về trường em.

.....
.....

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM
BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 2
Năm học 2022 - 2023

I. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

1. Chính tả (4 điểm)

- Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, tương đối đẹp; trình bày đúng đoạn văn, sạch sẽ, cho 4 điểm.
- Mỗi lỗi chính tả (sai vần, thanh; sai lẫn phụ âm đầu, không viết hoa đúng quy định, trừ 0,25 điểm).
- Lỗi sai giống nhau trừ điểm một lần.

2. Tập làm văn (6 điểm)

- Viết được đoạn văn kể về việc em đã làm để giữ gìn trường lớp của em luôn sạch đẹp theo đúng theo nội dung yêu cầu của đề, đủ số câu (4- 6 câu); biết dùng từ thích hợp, câu văn đúng ngữ pháp; ít mắc lỗi chính tả, trình bày sạch sẽ.
- Yêu cầu cụ thể: Kể được đầy đủ việc làm của mình theo các câu hỏi gợi ý, mỗi câu cho 1 điểm.
- Tùy theo mức độ sai sót về ý, diễn đạt, trình bày có thể cho các mức độ điểm: 5,5; 5; 4,5; 4; 3,5; 3; 2,5; 2; 1,5 ; 1.

II. KIỂM TRA ĐỌC: (10 điểm)

1. Đọc thành tiếng (4 điểm)

- Đọc đúng tiếng, từ; đọc to, rõ ràng, lưu loát: 2 điểm
- Ngắt, nghỉ hơi đúng các dấu câu, cụm từ rõ nghĩa: 0,5 điểm.
- Tốc độ đạt yêu cầu (khoảng 70 tiếng/ 1 phút) : 0,5 điểm.
- Trả lời đúng câu hỏi nội dung: 1 điểm.

2. Đọc hiểu , kết hợp kiểm tra kiến thức TV (6 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
1	C	0,5
2	B	0,5
3	C	0,5
4	A	0,5
5	Mai An Tiêm là người cần cù, chịu khó,...thông minh...hiếu thảo...(Tùy câu trả lời của HS, GV đánh giá mức điểm: 0,25 – 1đ	1
6	HS cứ xếp được 2 từ đúng cho: 0,25 điểm	1
7	Mỗi phần điền đúng dấu phẩy cho 0,5 điểm. a) Mẹ em nhỏ cỏ, bắt sâu, tưới nước cho cây hoa hồng. b) Hoa lan, hoa huệ đua nhau khoe sắc.	1
8	Viết đúng mẫu câu theo yêu cầu. Đầu câu viết hoa, cuối câu có dấu chấm, viết hoa tên trường.... (Nếu đầu câu không viết hoa, không có dấu chấm câu: mỗi lỗi trừ 0,1 điểm) VD: Trường em là trường Tiểu học Hùng Tiến.	1

*** Điểm thi môn TV là điểm TBC của hai bài kiểm tra Đọc và viết, làm tròn 0,5 lên 1.**

PHẦN VIẾT CHÍNH TẢ - LỚP 2

Bài viết: Chiếc rễ đa tròn

Nhiều năm sau, chiếc rễ đã bén đất và thành cây đa con có vòng lá tròn. Thiếu nhi vào thăm vườn Bác, em nào cũng thích trò chơi chui qua chui lại vòng lá ấy. Lúc đó, mọi người mới hiểu vì sao Bác trồng chiếc rễ đa thành hình tròn như thế.

Theo Bác Hồ kính yêu